TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:55/2020/QĐST-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 13 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2020 về việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1994

HKTT: Thôn K, xã Ph, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Ph, xã Ph, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn K, xã Ph, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; khoản 7 Điều 26, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/5/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/5/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1994

HKTT: Thôn K, xã Ph, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Ph, xã Ph, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn K, xã Ph, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Lê Thị Th và anh Lê Văn T thuận tình ly hôn.

- *Về con*: Chị Lê Thị Th và anh Lê Văn T đều thống nhất có một con chung là Lê Thị Linh Ch, sinh ngày 10/11/2018.

Công nhận thỏa thuận việc nuôi con chung: Chị Lê Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Thị Linh Ch cho đến khi cháu Ch đủ tuổi thành niên. Anh T có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Văn T cấp dưỡng nuôi con cùng chị Th mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 5/2020 cho đến khi cháu Ch đủ tuổi trưởng thành.

- *Về tài sản, công nợ* **:** Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Lê Thị Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2019/0007901 ngày 12/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc. Chị Th còn được nhận lại số tiền 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc. Anh Lê Văn T chịu 150.000 đồng án phí dân sự đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hoá;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hoá*
- *VKSND huyện Hậu Lộc;*
- *Chi cục THADS Hậu Lộc;*
- *UBND xã Ph;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Cao Thị Nga